

Số 32

Ấn phẩm quý II  
năm 2024

VCCI



USAID  
TỪ NHÂN DÂN MỸ

PCI  
SINCE 2006

GREEN  
INDEX

# Bản tin PCI & PGI



*Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương nghiên cứu Báo cáo PCI&PGI 2023.*

PCI &  
PGI

Tin nổi bật

Chương trình  
cải thiện  
MTKD

Thúc đẩy tăng  
trưởng Xanh



Thúc đẩy môi trường đầu tư  
thuận lợi cho doanh nghiệp,  
thân thiện với môi trường



## Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương nghiên cứu Báo cáo PCI&PGI 2023

Sau khi Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) công bố Báo cáo PCI&PGI 2023, Văn phòng Chính phủ ban hành Công văn số 3442/VPCP-KSTT ngày 20/5/2024 thông báo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Phạm Minh Chính về việc nghiên cứu Báo cáo PCI & PGI năm 2023.

Theo đó, trên cơ sở báo cáo kết quả Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số Xanh cấp tỉnh (PGI) năm 2023 của VCCI (Công văn số 695/LĐTM-PC ngày 04 tháng 5 năm 2024), Thủ tướng Phạm Minh Chính yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nghiên cứu các kết quả về môi trường kinh doanh và cải thiện chất lượng quản trị môi trường tại Công văn số 695/LĐTM-PC và Báo cáo Chỉ số PCI và PGI 2023 để tham mưu, đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền.

Đặc biệt, các bộ, ngành, địa phương cần tập trung triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nâng cao chất lượng điều hành kinh tế và cải thiện môi trường kinh doanh, hướng tới phát triển bền vững, bảo vệ môi trường.

Thủ tướng Phạm Minh Chính giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với VCCI và các bộ, cơ quan liên quan đề xuất nhiệm vụ, giải pháp cụ thể cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, báo cáo Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ tại các Hội nghị hàng quý giữa Chính phủ với địa phương.

Ngay sau đó, nhiều địa phương như Sơn La, Điện Biên, Yên Bái, Lạng Sơn, Vĩnh Phúc, Thái Bình, Hà Tĩnh... đã ban hành kế hoạch thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi xanh, thu hút đầu tư theo hướng bền vững.





## Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6/2024 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương

Chính phủ ban hành Nghị quyết 108/NQ-CP ngày 10/7/2024 phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2024 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương.

Tại Nghị quyết trên, Chính phủ thống nhất đánh giá: Từ đầu năm đến nay, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp; kinh tế thế giới phục hồi chưa vững chắc, còn nhiều rủi ro; tỷ giá ngoại tệ và giá vàng tăng mạnh; giá dầu thô, hàng hóa cơ bản, dịch vụ vận tải biến động mạnh. Thiên tai, bão lũ, hạn hán, biến đổi khí hậu diễn biến bất thường...

Trong bối cảnh đó, dưới sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, sự vào cuộc tích cực, đồng hành của Quốc hội, các cơ quan trong hệ thống chính trị; sự chung sức, đồng lòng, ủng hộ của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp; sự hỗ trợ, giúp đỡ của bạn bè quốc tế; sự vào cuộc quyết liệt của Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương, tình hình kinh tế xã hội (KTXH) nước ta tháng 6, quý II và 6 tháng năm 2024 thể hiện rõ sự phục hồi tích cực. Tăng trưởng GDP quý II phục hồi mạnh, tăng 6,93% so với cùng kỳ, tính chung 6 tháng tăng 6,42%, cao hơn nhiều cùng kỳ năm 2023 (tăng 3,84%), vượt cận trên kịch bản đề ra. Kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn của nền kinh tế và an sinh xã hội được bảo đảm.

Chính phủ phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng GDP cả năm ở mức cận trên từ 6,5 -7%, lạm phát dưới 4,5% và thực hiện thành công toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển KTXH của năm 2024, tạo nền tảng thuận lợi và giữ đà, giữ nhịp phát triển cho năm 2025.

Để đạt mục tiêu đề ra, Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao rà soát, có giải pháp cụ thể thúc đẩy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng mới từ chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ và các lĩnh vực có giá trị gia tăng cao như chip bán dẫn, trí tuệ nhân tạo...

Về hoàn thiện thể chế, pháp luật, đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số quốc gia, Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tập trung rà soát, đề xuất phương án xử lý các cơ chế, chính sách, quy định pháp luật còn mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, không phù hợp thực tiễn, tháo gỡ dứt điểm khó khăn, vướng mắc; khẩn trương triển khai hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo rà soát, xử lý vướng mắc trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật do Thủ tướng Chính phủ làm Trưởng Ban; hoàn thành các nhiệm vụ cải cách hành chính được giao 06 tháng cuối năm 2024...

Cụ thể, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch hoạt động Tổ công tác đặc biệt hỗ trợ xúc tiến đầu tư và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn; tích cực cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Chủ động, quyết liệt chỉ đạo và rà soát, tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án đầu tư, sản xuất, kinh doanh, đặc biệt là các dự án lớn, dự án hạ tầng cơ sở, dự án tồn đọng nhiều năm.

Đồng thời nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; có các giải pháp cụ thể cải thiện Chỉ số PCI; hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng hiệu quả một tài khoản duy nhất là VNeID trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì xây dựng Danh mục ngành kinh tế xanh tích hợp vào Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định sửa đổi Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2018 trong quý IV năm 2024. Tích cực rà soát, đề xuất Chính phủ để báo cáo Quốc hội về việc sửa đổi Luật Đầu tư công tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV. Khẩn trương xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù đối với từng vùng kinh tế - xã hội theo tinh thần các Nghị quyết của Bộ Chính trị, báo cáo cấp có thẩm quyền trong quý III năm 2024.

Tập trung nghiên cứu, đánh giá kỹ lưỡng, bài bản, khoa học, thận trọng thực tiễn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP), báo cáo Chính phủ việc sửa đổi, bổ sung Luật này. Tập trung xử lý, giải quyết vướng mắc, nhất là về cơ chế, chính sách ưu đãi, thủ tục pháp lý, mặt bằng, hạ tầng... để tăng cường thu hút, triển khai các dự án đầu tư trong nước, nước ngoài tại Việt Nam; xử lý thỏa đáng các quan tâm, đề nghị trong triển khai các dự án hợp tác trọng điểm về bán dẫn, trung tâm dữ liệu, siêu máy tính...

Bộ Tài nguyên và Môi trường khẩn trương hoàn thiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh, trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 7 năm 2024; đồng thời, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành trong quý III năm 2024 Bộ tiêu chí xanh quốc gia. Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 391/TTg-NN ngày 10 tháng 6 năm 2024 về việc khẩn trương rà soát, hoàn thiện các quy định về bảo vệ môi trường theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, tăng cường phân cấp, phân quyền cho địa phương, xây dựng, hoàn thiện cơ chế, công cụ kiểm tra, giám sát, đảm bảo ngăn ngừa hiệu quả các hành vi tiêu cực, tham nhũng, phòng, chống lợi ích nhóm; báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trong tháng 7 năm 2024.

Theo [Báo Chính phủ](#)



## Khẩn trương xây dựng bộ tiêu chí xanh cho nền kinh tế

Đó là ý kiến của Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà trong cuộc họp với các bộ, ngành chức năng, nghe báo cáo, cho ý kiến về việc ban hành hệ thống ngành kinh tế xanh quốc gia diễn ra trung tuần tháng 6.

Theo Thứ trưởng Bộ KH&ĐT Nguyễn Thị Bích Ngọc, đây là khung cơ bản để xây dựng các tiêu chí kỹ thuật dưới hình thức các danh mục bổ trợ, chi tiết đối với các ngành, lĩnh vực cụ thể. Hệ thống này cần được xem xét sớm ban hành làm cơ sở cho các bộ, ngành triển khai xây dựng hệ thống tiêu chí kỹ thuật phân loại xanh theo ngành, lĩnh vực nhằm tạo hành lang pháp lý cho việc áp dụng và triển khai các cơ chế, chính sách thúc đẩy tăng trưởng xanh.

Dự thảo hệ thống ngành kinh tế xanh của Việt Nam được xây dựng dựa trên tham khảo và học hỏi từ các danh mục tiêu chuẩn trên thế giới, đồng thời điều chỉnh để bảo đảm phù hợp với mục đích xây dựng và quốc gia hóa.

Hệ thống áp dụng phương pháp tiếp cận từ trên xuống dưới, trên cơ sở đánh giá hệ thống ngành kinh tế Việt Nam, từ đó chọn lọc các nhóm mục tiêu và đưa ra định nghĩa, tiêu chí xác định mức độ xanh, hướng đến xây dựng một công cụ thống nhất để đánh giá quá trình xanh hóa nền kinh tế một cách toàn diện trên cơ sở thống kê các hoạt động, dự án đóng góp cho nền kinh tế xanh.

Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà nhấn mạnh việc tích hợp các tiêu chí xanh vào hệ thống kinh tế quốc dân nhằm triển khai các chủ trương lớn, quan điểm lớn của Đảng và Nhà nước cũng như các chiến lược, kế hoạch, pháp luật về kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

Hệ thống phân loại xanh không chỉ hướng đến việc đưa các tiêu chí xanh vào hệ thống kinh tế hiện tại mà còn tích hợp một số ngành kinh tế mới như: Đầu tư và phục hồi môi trường tự nhiên, sử dụng công nghệ mới trong cung cấp dịch vụ xử lý môi trường, năng lượng tái tạo...

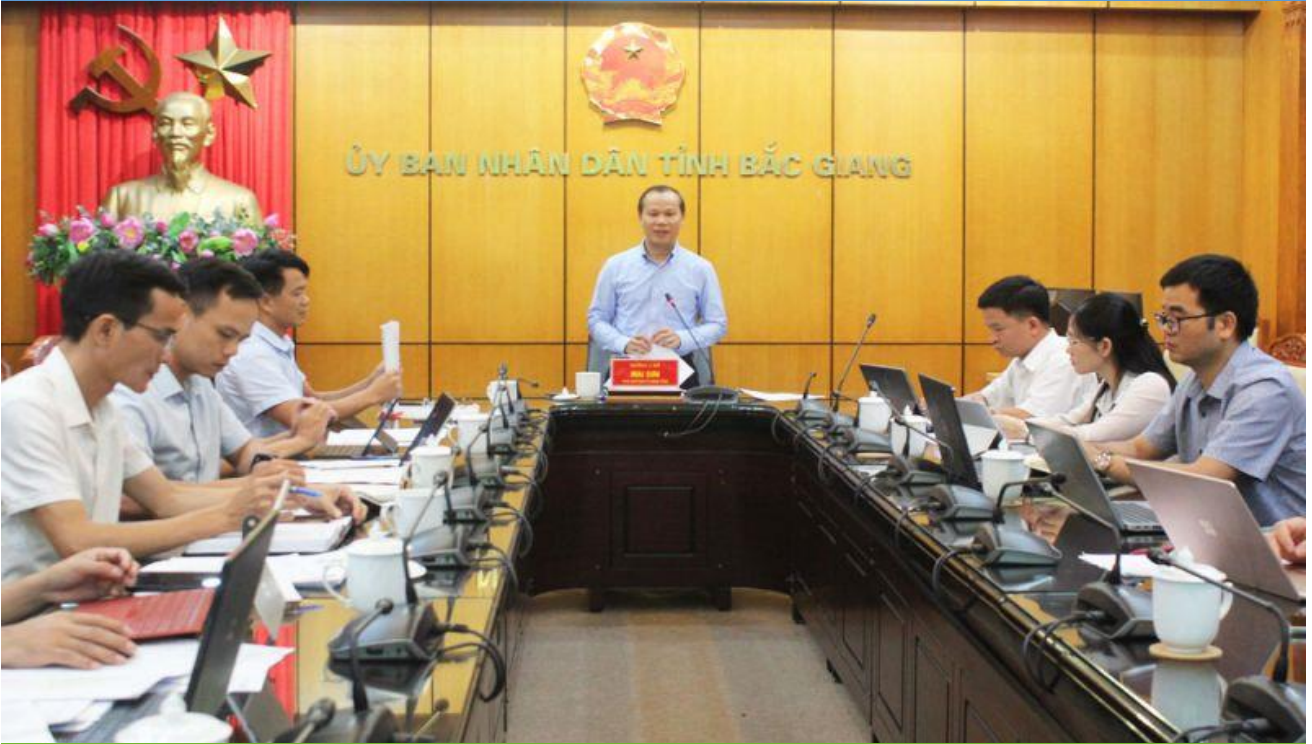
Phó Thủ tướng giao Bộ TN&MT nghiên cứu, sớm trình Thủ tướng Chính phủ ban hành bộ tiêu chí xanh quốc gia làm cơ sở để các bộ, ngành xây dựng các bộ tiêu chí cụ thể phân hạng mức độ xanh cho từng ngành, lĩnh vực kinh tế; đề xuất danh mục phân nhóm các ngành kinh tế xanh theo mức độ khác nhau.

Bộ KH&ĐT nghiên cứu, xây dựng hệ thống thống kê quốc gia về kinh tế xanh, làm cơ sở theo dõi, đánh giá; trong đó chú trọng một số chỉ tiêu quan trọng như mức tiêu hao năng lượng cho sản xuất so với GDP, chỉ số phát thải trên GDP, chỉ tiêu Nhà nước và xã hội cho kinh tế xanh, biến đổi khí hậu, môi trường...

Theo [Báo Chính phủ](#)



# NỖ LỰC CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG CẢI THIỆN MTKD, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH



## Bắc Giang: Bàn các giải pháp nâng cao chỉ số thành phần Tính minh bạch

Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Mai Sơn vừa chủ trì buổi làm việc với đại diện lãnh đạo một số sở, ngành liên quan bàn các giải pháp nhằm tập trung cải thiện, nâng cao chỉ số thành phần “tính minh bạch” liên quan đến nội dung cung cấp “thông tin trên website” của tỉnh. Đây là chỉ số thành phần nằm trong bộ Chỉ số PCI.

Theo kết quả xếp hạng, năm 2023, chỉ số PCI của tỉnh đứng thứ 4/63 tỉnh, thành phố trong cả nước. Tuy nhiên, chỉ số thành phần “tính minh bạch” có điểm số giảm so với năm trước.

Xác định việc kịp thời cung cấp thông tin về thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp (DN) trên website của các sở, ngành, Cổng thông tin điện tử tỉnh có vai trò quan trọng nhằm nâng điểm chỉ số “tính minh bạch”, tại buổi làm việc, các ý kiến tập trung nêu rõ bất cập, hạn chế và giải pháp khắc phục đối với hoạt động này.

Đánh giá thực tế của DN cho thấy, các thông tin cập nhật còn chưa đầy đủ, kịp thời và chưa đúng với nhu cầu, mục đích tìm hiểu của DN nên chưa hữu ích. Đặc biệt, hình thức trình bày chưa khoa học, bố trí tại nhiều mục, nhiều vị trí khó tìm kiếm, chưa sát với thực tế.

Sau khi nghe báo cáo và thảo luận, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Mai Sơn nhấn mạnh, để cải thiện những vấn đề trên, các đơn vị liên quan tập trung nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, hoàn thành trong quý III năm nay. Đồng thời khẩn trương rà soát, đổi mới hình thức các trang thông tin bảo đảm hấp dẫn, kịp thời, loại bỏ những nội dung lạc hậu, không hữu ích. Thông tin cần được đăng tải kịp thời, đầy đủ, đáp ứng nhu cầu, mục đích tìm hiểu của DN; bố trí đăng tải các mục thông tin liên quan đến DN ở những vị trí dễ xem, dễ tìm kiếm.

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì xây dựng quy chế phối hợp giữa các sở, ngành, nêu rõ trách nhiệm của từng đơn vị trong việc kiểm soát thông tin, báo cáo nội dung, số lượng cập nhật hằng tháng.

Văn phòng UBND tỉnh quy định cơ chế cung cấp thông tin đối với các nội dung thông tin về quy hoạch, kế hoạch, dự án đầu tư, đấu thầu mua sắm công, các ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ đầu tư, văn bản pháp luật của tỉnh, trao đổi hỏi đáp...

Theo [Thương hiệu và Công luận](#)



## Quảng Nam cải thiện chỉ số "Chi phí thời gian"

PCI 2023 của Quảng Nam tăng điểm, nhưng không lọt tốp 30 tỉnh thành có chỉ số PCI tốt nhất cả nước; điều đáng mừng là một trong những chỉ số thành phần quan trọng nhất - Chỉ số chi phí thời gian – đạt 8,1 điểm (tăng 0,49 điểm so với năm 2022).

Đây là chỉ số thành phần có điểm số cao nhất trong 10 chỉ số PCI 2023 tỉnh Quảng Nam. Để nâng cao chỉ số PCI và PGI năm 2024, theo Thanh tra tỉnh, cần thực hiện đồng bộ những giải pháp cải thiện chỉ số này.

Theo đó, các cơ quan thực hiện chức năng thanh tra trên địa bàn tỉnh cần xây dựng và công khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, đúng quy định và nhập vào phần mềm quản (đã tích hợp tại phần mềm tiếp công dân, quản lý đơn thư khiếu nại, tố cáo), tránh trùng lặp, chồng chéo tại doanh nghiệp.

Công tác thanh kiểm tra doanh nghiệp không quá 1 lần/năm theo Chỉ thị số 20 của Thủ tướng Chính phủ ngày 17/5/2017 về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp. Đối với thanh tra chuyên ngành, chuyển dần hình thức hoạt động theo từng đoàn, từng lĩnh vực riêng lẻ, sang hình thức phối hợp liên ngành theo cuộc thanh tra, kiểm tra bao gồm nhiều nội dung, nhiều lĩnh vực chuyên ngành.

Thanh tra tỉnh quản lý, vận hành và khai thác có hiệu quả phần mềm “Quản lý kế hoạch thanh tra” để tránh chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra của các đơn vị.

Qua đó, không chỉ giúp nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác thanh kiểm tra, hạn chế tối đa việc gây phiền hà, khó khăn cho doanh nghiệp, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Các sở, ngành, địa phương cần tiếp tục đẩy nhanh tiến trình tinh gọn thủ tục hành chính (TTHC), công khai, minh bạch hoạt động thông qua tăng cường kết nối, liên thông trong ứng dụng công nghệ thông tin để giải quyết TTHC trực tuyến, bảo đảm an toàn, nhanh chóng, hạn chế việc người dân, doanh nghiệp phải tiếp xúc trực tiếp với cán bộ, công chức.

Đặc biệt người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính, quyết liệt xử lý cán bộ, công chức vi phạm, gắn kết quả thực hiện cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng, quy hoạch, đề bạt cán bộ; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh. Cần có cơ chế loại bỏ, bãi miễn những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với nhân dân và doanh nghiệp...





## Thành phố Hồ Chí Minh và những chỉ số

Theo Báo cáo PCI và PGI năm 2023 được VCCI công bố mới đây, PCI của TPHCM xếp hạng 27 trong khi tăng tốc ở PGI, từ thứ hạng 49 lọt vào nhóm 5 tỉnh thành có chỉ số xanh tốt nhất.

Như vậy, với những nỗ lực không ngừng nghỉ, TPHCM đã có năm 2023 trụ hạng thành công ở PCI, còn lại tất cả đều thăng hạng. Trong đó, Chỉ số PAPI tăng 7 bậc, Chỉ số PII xếp thứ hạng thứ 2 cả nước (sau Hà Nội), Bộ chỉ số SIPAS 2023 và chỉ số thành phần trong PAPI đã cho thấy là địa phương “được người dân lựa chọn nhiều nhất muốn chuyển đến sinh sống” của cả nước...

Có một mẫu số chung trong các bộ chỉ số xếp hạng, đó chính là quyết tâm và hành động của lãnh đạo thành phố trong các quyết sách được thể hiện liên tục, mạnh mẽ. Riêng ở Chỉ số PGI, điểm số phản ánh thực tế, nhất là tính thực thi của thành phố khi năm qua đã có sự chuyển động mạnh mẽ từ nhận thức đến cái bắt tay triển khai đồng bộ từ chính sách, tham vấn các nội dung, quy trình thực hiện và nhất là áp lực đã được chuyển thành động lực thị trường ở các doanh nghiệp trong đầu tư, quản trị môi trường, nguyên liệu sản xuất.

Trong đó phải kể đến “hàm lượng xanh” được dự phóng và đưa vào trong các quy hoạch tổng thể, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội cũng như các quyết sách chuyển đổi - tái cấu trúc lĩnh vực kinh tế chủ lực của thành phố. Từ điểm mấu chốt này đã tác động đến nhận thức và hành động của doanh nghiệp và lựa chọn của người dân.

Hơn nữa, đã nói đến “xanh” không thể không nhắc đến (chuyển đổi) “số”, gần như là 2 ưu thế phản ánh tính linh hoạt trong thích ứng, sức sáng tạo trong phát triển của thành phố. Điều này phản ánh một “triết lý” quản trị rất phù hợp: ứng dụng công nghệ để giảm thiểu sự tham gia trực tiếp của sức người; hạn chế sự “can thiệp”, biến đổi bằng việc nương theo tính tuần hoàn của tự nhiên, bảo vệ - cân bằng môi trường thiên nhiên - xã hội.

Trên bình diện chung của cả nước, ở các chỉ số như Chi phí không chính thức, Thủ tục gia nhập thị trường đều ghi nhận điểm tăng. Điều này khi đặt cạnh các chỉ số khảo sát về mức độ hài lòng, tin cậy của người dân, doanh nghiệp đối với việc xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách và cung ứng dịch vụ hành chính công đều có sức tăng càng lý giải tính đúng đắn và hiệu quả của công cuộc phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

Tất nhiên, dù đã có sự cải thiện về thứ hạng nhưng cơ bản thành phố vẫn chưa đạt được mục tiêu đề ra. Trong đó có một “chỉ số” rất quan trọng là dù người dân thành phố đánh giá tình hình kinh tế hiện tại đang ở mức tốt và rất tốt nhưng đã có sự sụt giảm hơn so với 5 năm trước. Cải thiện “chỉ số” này không chỉ là mục tiêu mang tính cải cách, cạnh tranh mà mọi tiêu chí cạnh tranh, cải cách đều để đạt cho bằng được mục đích vì mức kinh tế - chất lượng sống cao nhất, tốt nhất của người dân.





## PCI năm 2023 và góc nhìn từ thực tiễn ở Tiền Giang

Kết quả Chỉ số PCI được Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) phối hợp với Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID), thứ hạng của Tiền Giang đã được thay đổi đáng kể, với 66,8 điểm, được xếp vào nhóm 30 tỉnh, thành có chất lượng điều hành tốt nhất năm 2023.

Vị trí PCI năm 2023 của Tiền Giang được xem là có bước tiến dài so với năm 2022 (với 63,17 điểm, xếp hạng 50). Tất nhiên, khi thứ hạng PCI năm 2023 có chuyển động theo hướng tích cực thì các chỉ số thành phần cũng trong xu hướng trạng thái này. Trong 10 chỉ số thành phần PCI năm 2023 của Tiền Giang có đến 8 chỉ số tăng điểm số; trong đó đáng chú ý là Chỉ số Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp có mức nhảy cao nhất, từ 5,84 điểm của năm 2022 lên 7,35 điểm trong năm 2023 (tăng 1,51 điểm).

Xếp hạng PCI năm 2023, Tiền Giang có thứ hạng cao nhất trong khoảng 10 năm gần đây. Còn nếu so sánh trong 5 năm gần đây (2018 - 2022), xếp hạng PCI của Tiền Giang cũng có nhiều thay đổi, nhưng luôn duy trì thứ hạng dao động từ 33 đến 50. Tất nhiên, sự thay đổi này tùy thuộc vào từng chỉ số thành phần khảo sát và sự tăng, giảm qua mỗi năm dẫn đến tổng điểm số hằng năm của Tiền Giang cũng thay đổi theo.

Tuy nhiên, nếu soi rọi kỹ trong PCI năm 2023 của Tiền Giang, chỉ số thành phần tăng điểm chiếm đa số, cho thấy những dấu hiệu tích cực trong quản lý, điều hành của địa phương.

Thời gian qua, Tiền Giang đã rất nỗ lực để cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Chẳng hạn như, với mong muốn thu hút nhiều doanh nghiệp, nhà đầu tư đến đầu tư tại tỉnh, trong thời gian qua, công tác quy hoạch tại tỉnh luôn được chú trọng.

Đến nay, tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; các quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng đã được các huyện, thị, thành lập, trình duyệt. Đây là tiền đề quan trọng để chào đón các doanh nghiệp đến tỉnh kinh doanh, đầu tư.

Công tác xây dựng và ban hành các chính sách ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh đã được tập trung thực hiện khá tốt. UBND tỉnh đã ban hành chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, chính sách khuyến khích xã hội hóa; chính sách ưu đãi đầu tư về đất đai, thuế, hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng ngoài hàng rào dự án theo quy định pháp luật.

Ngoài ra, Tiền Giang cũng đã tạo môi trường kinh doanh, đầu tư thông thoáng, minh bạch, thân thiện và thuận lợi cho các thành phần kinh tế; góp phần phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Công tác cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa và rút ngắn quy trình xử lý, thời gian thực hiện thủ tục hành chính được đặc biệt quan tâm; đảm bảo công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước.

Tiền Giang ban hành đầy đủ các bộ thủ tục hành chính liên quan đến dự án đầu tư như: Đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường, thẩm duyệt phương án phòng, chống cháy, nổ. Các bộ thủ tục này đều được công bố trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, các sở, ngành tỉnh và công bố công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các sở, ngành.

Song song đó, Tiền Giang cũng đã thành lập Trung tâm Hành chính công tập trung bố trí Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các sở, ngành để trực tiếp hướng dẫn nhà đầu tư. Đồng thời, tỉnh đã thành lập Tổ Xúc tiến đầu tư do lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư làm Tổ trưởng, tiếp xúc nhà đầu tư, giới thiệu cơ hội đầu tư, hướng dẫn thủ tục và giải quyết các vướng mắc cho nhà đầu tư.

Đối với các nhà đầu tư cần hỗ trợ tìm thông tin và lập hồ sơ đầu tư, Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh luôn sẵn sàng hỗ trợ cho doanh nghiệp.

Đối với các dự án liên quan đến nhiều lĩnh vực hoặc phạm vi vượt thẩm quyền của các sở, ngành sẽ tổ chức đưa ra Tổ Thẩm định dự án đầu tư ngoài ngân sách nhà nước do đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Tổ trưởng. Ở các cấp độ khác nhau, Tiền Giang luôn sẵn sàng để hỗ trợ, hướng dẫn và xem xét giải quyết các yêu cầu của nhà đầu tư một cách hiệu quả nhất...

Nhìn từ thực tiễn mới thấy, việc duy trì và tăng thứ hạng trên bảng xếp hạng PCI hằng năm là điều không đơn giản. Bởi mỗi tỉnh, thành đều không ngừng nỗ lực để cải thiện vị trí trên bảng xếp hạng PCI. Bởi PCI được xem là một trong những thước đo hành động của chính quyền.

PCI cũng góp phần thúc đẩy những hoạt động thực chất nhằm cải thiện chất lượng điều hành và kiến tạo môi trường kinh doanh thuận lợi. Dựa trên những thực chứng từ kết quả PCI là cơ sở để chính quyền địa phương tìm tòi và phát triển những ý tưởng cải cách.

Theo [Báo Ấp Bắc](#)







## Cà Mau duy trì, phát huy các chỉ tiêu, chỉ số thành phần tăng điểm

Sau 8 năm thực hiện Chỉ số PCI, năm 2023 tỉnh Cà Mau được xếp vào loại tốt và xếp vị trí 22 trên bảng xếp hạng các tỉnh, thành cả nước với 67,65 điểm (tăng 6,05 điểm và 36 hạng so với năm 2022), xếp thứ 6/13 tỉnh, thành khu vực ĐBSCL.

Một trong những điểm quan trọng làm nên kết quả vượt bậc đó chính là 6 chỉ số thành phần có điểm số cao hơn điểm số trung vị cả nước. Nổi bật nhất là chỉ số “Tính năng động và tiên phong của chính quyền” - từ vị trí xếp hạng 61/63 tỉnh thành cả nước, đã vọt lên đứng thứ 9 trên cả nước. Đây cũng là chỉ số tăng hạng cao nhất của tỉnh với 52 bậc.

Theo lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, thời gian qua, Cà Mau đã linh hoạt tạo môi trường kinh doanh thuận lợi. Đồng thời, địa phương đã năng động và sáng tạo trong việc giải quyết các vấn đề mới phát sinh. UBND tỉnh tích cực hỗ trợ, hướng dẫn các nhà đầu tư, doanh nghiệp thực hiện các hồ sơ thủ tục liên quan đến việc cấp thẻ APEC cho doanh nghiệp. Đặc biệt, UBND tỉnh tổ chức hiệu quả các buổi gặp gỡ trao đổi thông tin giữa lãnh đạo UBND tỉnh với doanh nghiệp qua Cà phê kết nối doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, tỉnh thành lập Tổ công tác đặc biệt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo các Sở, ban, ngành và địa phương thường xuyên rà soát những khó khăn, vướng mắc của dự án để hỗ trợ, giải quyết tháo gỡ cho nhà đầu tư thực hiện, đặc biệt các thủ tục về đất đai, thủ tục đầu tư.

UBND tỉnh còn chủ động nghiên cứu chính sách, văn bản Trung ương, kịp thời kiến nghị hoặc chỉ đạo các đơn vị liên quan kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương có ý kiến chỉ đạo hoặc hướng dẫn thực hiện những vấn đề phát sinh còn bất cập, chông chéo của quy định pháp luật liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

Bên cạnh chỉ số trên, tỉnh Cà Mau có 2 chỉ số tăng điểm, tăng hạng nữa phải kể đến chính là “Gia nhập thị trường” và “Tiếp cận đất đai”. Cả 2 chỉ số này đều tăng điểm và vượt lên đứng thứ hạng lần lượt là 12 và 19 trên cả nước. Đáng chú ý là chỉ tiêu “Tiếp cận đất đai” đã tăng 19 hạng, xếp vị trí 7/13 tỉnh vùng ĐBSCL. Điều này cũng cho thấy việc tiếp cận đất đai của người dân địa phương đã trở nên thuận lợi và dễ dàng hơn. Đồng thời, trong 6 chỉ số thành phần thì chỉ số “Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp” tăng 10 điểm, đứng vị trí thứ 13 trên cả nước.

Để góp phần nâng cao điểm số các chỉ số thành phần thấp điểm và duy trì, phát huy các chỉ tiêu, chỉ số thành phần tăng điểm và có chuyển biến tích cực trong thời gian tới, Chủ tịch UBND tỉnh Huỳnh Quốc Việt chỉ đạo Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Cà Mau rà soát, đánh giá kết quả thực hiện tại cơ quan, đơn vị. Qua đó, xác định các nhiệm vụ mà đơn vị thực hiện chưa đạt yêu cầu để tổ chức rút kinh nghiệm và có giải pháp xử lý, tháo gỡ kịp thời, hiệu quả.

Theo [Pháp luật Việt Nam](#)



## Hà Giang tạo môi trường đầu tư thuận lợi, xanh và bền vững

5/10 chỉ số thành phần (CSTP) thuộc Chỉ số PCI và Chỉ số PGI năm 2023 của tỉnh đều tăng điểm. Đây là minh chứng sinh động cho sự chỉ đạo quyết liệt, năng động, sáng tạo của các cấp, ngành trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, xây dựng hệ sinh thái kinh doanh thân thiện với môi trường.

Kết quả PCI và PGI năm 2023 cho thấy: PCI tỉnh Hà Giang đạt 63,32 điểm, giảm 1,07 điểm so với năm 2022. Tuy nhiên, có 5/10 CSTP cấu thành chỉ số PCI được cải thiện về điểm số gồm: Gia nhập thị trường; chi phí thời gian; cạnh tranh bình đẳng; chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; thiết chế pháp lý và an ninh trật tự. Các chỉ số này tăng từ 0,02 – 0,11 điểm để đạt điểm số từ 5,33 – 8 trên thang điểm 10.

Nếu như năm 2022, PGI của tỉnh đạt 15,67 điểm thì năm 2023 tăng 4,78 điểm, đạt 20,45 điểm. Trong 4 CSTP cấu thành PGI có 3 CSTP tăng điểm (từ 0,92 – 3,03 điểm). Trong đó, được đánh giá tốt nhất là đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường tối thiểu (5,91 điểm), tiếp đến là giảm thiểu ô nhiễm môi trường và tác động tiêu cực của BĐKH (5,1 điểm); chính sách ưu đãi và dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp trong bảo vệ môi trường (5 điểm).

Thông qua chỉ số PGI, tỉnh đã, đang nỗ lực thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân hành động vì môi trường; thực hiện tốt công tác quản trị môi trường, cân bằng giữa các mục tiêu tăng trưởng kinh tế và bền vững môi trường với quan điểm xuyên suốt: Không đánh đổi môi trường lấy tăng trưởng kinh tế.

Mặc dù chỉ số PCI có 5/10 CSTP tăng điểm nhưng trọng số chỉ chiếm 45%. Các CSTP có trọng số lớn (10 – 15%) trong tổng điểm chỉ số PCI năm 2023 của tỉnh chưa được cải thiện gồm: Tiếp cận đất đai, tính minh bạch, chi phí không chính thức, đào tạo lao động và tính năng động của chính quyền tỉnh, dẫn tới tổng điểm giảm và thấp hơn năm 2022.

Phân tích của cơ quan chuyên môn cho thấy: Việc tiếp cận tài liệu pháp lý chưa thuận lợi đối với doanh nghiệp, số ngày chờ đợi để nhận được thông tin, văn bản vẫn còn dài (3 ngày); lợi thế cạnh tranh về thu hút đầu tư của tỉnh còn hạn chế; công tác giải phóng mặt bằng và cung cấp thông tin về đất đai chậm, không đáp ứng được yêu cầu của doanh nghiệp; số lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp nhiều và chông chéo.



Công tác cải cách TTHC chưa gắn liền với việc siết chặt kỷ luật hành chính. Theo đánh giá của nhiều doanh nghiệp, còn tồn tại tình trạng tiêu cực khi giải quyết TTHC, nhất là các khoản chi phí không chính thức đối với TTHC về đất đai. Tỷ lệ doanh nghiệp trả lời có chi trả chi phí không chính thức cho cán bộ thanh tra, kiểm tra chiếm 35% (tăng 118% so với năm 2022)...

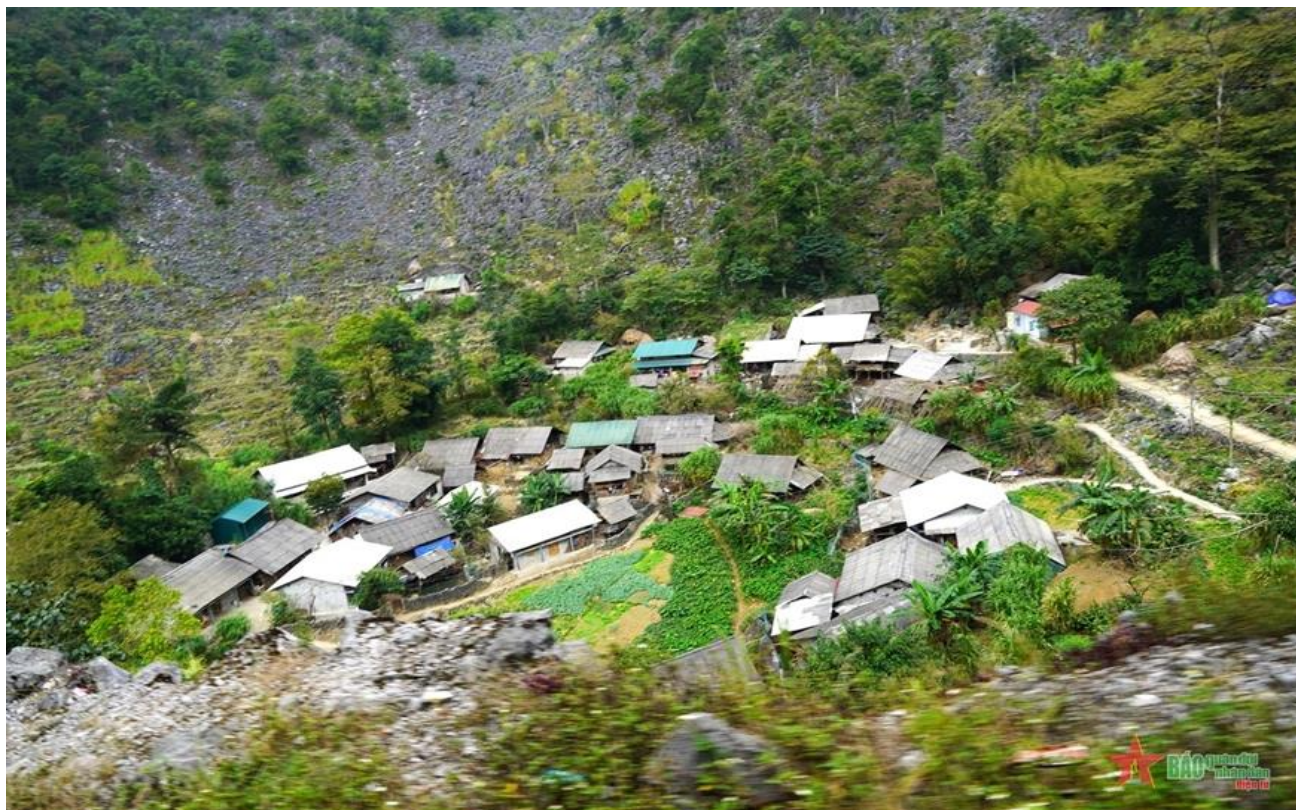
Riêng chỉ số PGI, tỉnh còn 1 CSTP được đánh giá thấp nhất là thúc đẩy thực hành xanh với 4,44 điểm (giảm 0,56 điểm so với năm 2022). Điều này cho thấy sự quyết liệt của chính quyền các cấp trong việc xử phạt doanh nghiệp gây ô nhiễm, chất lượng thực thi các chính sách môi trường, mức độ tuân thủ quy định về xả thải của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh còn hạn chế; đòi hỏi các cấp chính quyền thực thi giải pháp mạnh mẽ, hiệu quả hơn đối với vấn đề này.

Hiện nay, Hà Giang đang quyết liệt triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm tháo “rào cản” để cải thiện, nâng cao chỉ số PCI và PGI.

Trong đó, kịp thời giải quyết vướng mắc về công tác giải phóng mặt bằng, thực hiện các thủ tục liên quan đến đất đai; công khai, minh bạch việc phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, kết hợp thanh, kiểm tra liên ngành các nội dung trong một cuộc thanh tra, kiểm tra để tránh chồng chéo, trùng lặp; tăng cường các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo có trình độ, năng lực, đạo đức công vụ đáp ứng yêu cầu công việc. Kiên quyết xử lý nghiêm trường hợp lợi dụng chức vụ, quyền hạn, vị trí việc làm gây những nhiễu, phiền hà đối với doanh nghiệp, nhà đầu tư...

Thông qua việc xây dựng chương trình hành động cụ thể để thực hiện kế hoạch cải thiện chỉ số PCI và PGI năm 2024, Hà Giang đang từng bước xây dựng hệ sinh thái kinh doanh thân thiện với môi trường. Đồng thời, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, minh bạch, hấp dẫn, tạo thuận lợi và động lực thu hút đầu tư theo phương châm “Doanh nghiệp phát tài – Hà Giang phát triển”.

Theo [Báo Hà Giang](#)







## Quảng Ninh: Hướng tới nền kinh tế xanh bền vững

Quảng Ninh từng là địa phương có nền kinh tế chủ yếu dựa vào khai thác than nên đối mặt với nhiều áp lực trong công tác môi trường. Song bằng tư duy đổi mới, nỗ lực không ngừng nghỉ, kiên trì chuyển đổi phương thức phát triển từ “nâu” sang “xanh”, Quảng Ninh đã từng bước nằm trong nhóm địa phương đi đầu cả nước về thực hiện các mục tiêu tăng trưởng xanh quốc gia.

Là đơn vị trụ cột trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, TKV nhận thức rõ ràng trách nhiệm về bảo vệ môi trường nên đã dành hàng nghìn tỷ đồng cho các công trình, giải pháp, dự án bảo vệ môi trường. Trong đó, ưu tiên lựa chọn các công nghệ khai thác, chế biến, sàng tuyển theo hướng đồng bộ hóa các khâu; đầu tư các thiết bị vận chuyển hiện đại giảm phát thải ra môi trường; xây dựng các trạm xử lý nước thải mỏ; từng bước hoàn thành các mục tiêu “Đưa công viên vào trong mỏ nhà máy”; trồng cây xanh phủ xanh tại các khu vực kết thúc khai thác, đổ thải và dọc các tuyến đường vận tải...

Bên cạnh hoạt động khai thác, chế biến, kinh doanh than, toàn tỉnh hiện có 6 dự án đầu tư kinh doanh hạ tầng KCN, 5 dự án hạ tầng CCN với nhiều nhà đầu tư thứ cấp đi vào sản xuất. Đến nay, các KCN đều đã xây dựng các trạm xử lý nước thải tập trung, tổng công suất xử lý 71.400m<sup>3</sup>/ngày đêm; tự động kết nối, truyền dữ liệu quan trắc môi trường về Sở TN&MT quản lý, theo dõi, giám sát chặt chẽ 24/24h; 100% dự án hạ tầng KCN đầu tư hệ thống thu gom, thoát nước mưa tách riêng với thu gom, thoát nước thải.

Ông Nguyễn Văn Nhân, Tổng Giám đốc Công ty CP Đô thị Amata Hạ Long cho biết: Trong quá trình triển khai dự án đầu tư tại Quảng Ninh, công ty luôn chú trọng trong việc bảo vệ môi trường vừa là từng bước thực hiện mục tiêu phát triển KCN sinh thái, vừa là thể hiện trách nhiệm của mình đối với sự phát triển bền vững của tỉnh và địa phương. Công ty đã sớm đưa vào vận hành nhà máy xử lý nước thải tập trung và hệ thống tuyến ống thu gom với tổng công suất 16.000m<sup>3</sup>, sẽ tiếp tục đầu tư nâng công suất nhà máy xử lý nước thải lên 20.000m<sup>3</sup> trong quý 4/2024. Cùng với đó, cơ bản hoàn thành đầu tư hệ thống cây xanh trên phần diện tích được giao. Đặc biệt, Công ty thu hút đầu tư các dự án công nghệ chế biến, chế tạo công nghệ cao, thân thiện môi trường, bền vững.

Thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế tuần hoàn, giảm thiểu rác thải nhựa, góp phần bảo vệ môi trường, Công ty CP Xi măng Hạ Long đã phân loại, sử dụng phế thải công nghiệp và sinh hoạt làm nguyên liệu đốt lò trong sản xuất xi măng tại nhà máy, giảm thiểu các bãi chôn lấp chất thải TP Hạ Long và các địa phương trong tỉnh, từ đó, từng bước đầu tư vào công nghệ Hotdics (công nghệ sử dụng lò phản ứng theo phương pháp nhiên liệu thay thế).

Với những nỗ lực chuyển đổi phương thức phát triển từ “nâu” sang “xanh”, vừa qua, Quảng Ninh được Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) vinh danh là tỉnh dẫn đầu Chỉ số Xanh cấp tỉnh (PGI) của cả nước. Đây cũng là lần đầu tiên, Quảng Ninh đứng đầu bộ chỉ số danh giá này, ghi nhận xứng đáng với những nỗ lực của tỉnh trong công tác bảo vệ môi trường.



Năm 2023, Quảng Ninh đạt tổng điểm cả 4 chỉ số thành phần là 26 điểm, trong đó: Giảm thiểu ô nhiễm môi trường và tác động tiêu cực của BĐKH (7,41 điểm); đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường tối thiểu (6,18 điểm); vai trò lãnh đạo của chính quyền tỉnh trong thúc đẩy thực hành xanh (6,68 điểm); chính sách và dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp trong bảo vệ môi trường (5,73 điểm). Đáng chú ý, 4/4 chỉ số thành phần đều tăng điểm so với năm 2022.

Nhằm thực hiện rõ ràng quyết tâm của tỉnh trong việc phát triển kinh tế một cách bền vững, Quảng Ninh sẽ tiếp tục duy trì vị trí dẫn đầu cả nước về PGI, hướng tới mục tiêu tăng dần tổng điểm qua từng năm. Năm 2024, tỉnh phấn đấu cải thiện tổng điểm từ 26 lên 30 điểm, ưu tiên tập trung cải thiện vượt bậc điểm số và thứ hạng của 2 chỉ số thành phần là giảm thiểu ô nhiễm môi trường và thiên tai, đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường tối thiểu.

Tỉnh sẽ tập trung nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, bảo vệ môi trường; hoàn thiện, điều chỉnh, bổ sung các chính sách, huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; thúc đẩy đổi mới sáng tạo; nâng cao chất lượng truyền thông, giáo dục nhận thức về quản lý, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Ông Phạm Ngọc Thạch, Phó Trưởng Ban pháp chế (VCCI), cho biết: Qua theo dõi cho thấy, Quảng Ninh xứng đáng với vị trí dẫn đầu PGI bởi đã có sự quyết tâm, quyết liệt và mạnh mẽ trong việc ứng xử với môi trường. Để tiếp tục phát huy kết quả đã đạt được, tỉnh Quảng Ninh cần tiếp tục thực hiện tốt hơn các tiêu chuẩn, quy chuẩn về bảo vệ môi trường, thực thi pháp luật nghiêm túc, giám sát chặt chẽ từ khâu đầu tư, xây dựng, vận hành, song tránh tạo gánh nặng cho doanh nghiệp; chú trọng thu hút các dự án đầu tư kinh doanh có trách nhiệm, xây dựng các tiêu chí đánh giá dự án đầu tư ở địa phương với trọng tâm là sàng lọc; phổ biến thông tin hiệu quả tới cộng đồng doanh nghiệp các nội dung liên quan đến bảo vệ môi trường, phát triển bền vững, khuyến khích doanh nghiệp nâng cấp công nghệ theo hướng thân thiện với môi trường. Quan trọng nhất, Quảng Ninh cần tổ chức triển khai bộ chỉ số tới từng đơn vị có liên quan, gắn với trách nhiệm vụ thể người đứng đầu. Đây cũng là động lực để Quảng Ninh tiếp tục nâng cao chất lượng quản trị môi trường, nỗ lực phòng ngừa và giảm thiểu ô nhiễm môi trường, “xanh hóa” mô hình sản xuất kinh doanh, hướng tới nền kinh tế xanh bền vững.

Theo [Báo Quảng Ninh](#)



## Vĩnh Phúc: Minh bạch hóa lộ trình sản xuất xanh

Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc đã và đang chủ động tham gia vào chiến dịch sản xuất xanh thân thiện môi trường, nhưng động lực chính sách và sự hỗ trợ của chính quyền địa phương là rất quan trọng.

Được công bố từ năm 2022, Chỉ số Xanh cấp tỉnh (PGI) ngày càng khẳng định vai trò quan trọng trong cung cấp thông tin phục vụ công tác hoạch định chính sách ở cả Trung ương và địa phương nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực từ BĐKH và ô nhiễm môi trường đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh, tính bền vững của doanh nghiệp, hướng tới mục tiêu đạt phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050. Trong năm đầu tiên công bố PGI, Vĩnh Phúc xếp vị trí thứ 9 cả nước với 16,35 điểm và nằm trong nhóm có điểm số trung bình cao.

Tỉnh có nhiều nỗ lực duy trì thứ hạng PGI như ban hành Kế hoạch phân công các sở, ban, ngành, địa phương tập trung triển khai thực hiện các giải pháp cải thiện điểm số, thứ hạng các chỉ số thành phần, đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp về sản xuất xanh; ưu tiên thu hút các dự án đầu tư sản xuất công nghệ cao thân thiện với môi trường; tăng cường các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp trong bảo vệ môi trường...

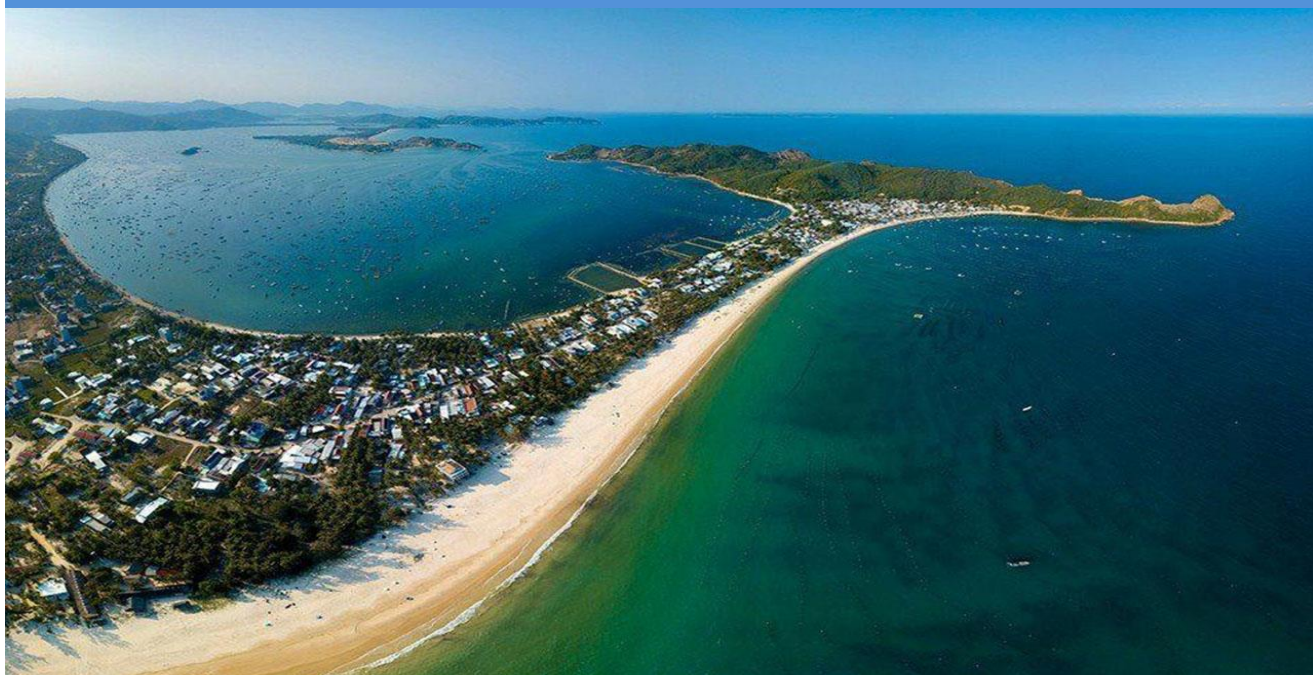
Ban Quản lý các KCN, Sở Công Thương Vĩnh Phúc đẩy mạnh đôn đốc, giám sát việc đầu tư xây dựng hạ tầng bảo vệ môi trường tại các KCN, CCN.

Bảo đảm đến năm 2025, 100% có hệ thống xử lý nước thải tập trung vận hành đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường.

Tuy nhiên, trong bối cảnh tất cả các địa phương đều nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư, năm 2023, PGI của Vĩnh Phúc chỉ xếp thứ 26/63 tỉnh, thành phố, giảm 17 bậc so với năm 2022. Theo phân tích, nguyên nhân chính là do chưa thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp sử dụng NLTT, tiết kiệm và các sản phẩm, dịch vụ thân thiện với môi trường được chứng nhận nhãn sinh thái Việt Nam; việc ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật trong nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước lĩnh vực bảo vệ môi trường chưa cao. Đặc biệt là các chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp thực hành kinh doanh xanh chưa phát huy được hiệu quả.

Để khắc phục những tồn tại trên và nâng cao chỉ số PGI năm 2024, UBND tỉnh đã yêu cầu các sở, ban, ngành, các địa phương đa dạng hình thức phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp về ý nghĩa của Chỉ số Xanh trong cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển kinh tế bền vững. Đẩy mạnh cải cách, đơn giản hóa TTHC, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân tiếp cận và thụ hưởng các chương trình, chính sách, dịch vụ hỗ trợ của địa phương trong bảo vệ môi trường, thực hành xanh.





## Phú Yên phát triển kinh tế biển trên nền tảng tăng trưởng xanh

Sau hơn 5 năm thực hiện Nghị quyết 36 ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, đến nay tình hình KT-XH của Phú Yên có nhiều chuyển biến tích cực. Tỉnh đang triển khai nhiều giải pháp để phát triển kinh tế biển bền vững, đặc biệt là vùng ven biển và các ngành kinh tế biển, kinh tế gắn liền với biển.

Phú Yên có đường bờ biển khoảng 189km, trải dài qua 4 huyện, thị xã, thành phố với hệ thống giao thông kết nối đầy đủ cả đường bộ, đường không, đường sắt và đường thủy. Tỉnh có hơn 21.000ha mặt nước đầm, vịnh, bãi triều, cửa sông... và đặc biệt, vùng biển hờ gần bờ và xa bờ có diện tích khoảng 34.000km<sup>2</sup>, rất thuận lợi để phát triển nuôi biển công nghiệp. Nghề nuôi biển ở Phú Yên đã phát triển hơn 30 năm nay, hiện tỉnh có khoảng 100.000 lồng nuôi thủy sản, tạo công ăn việc làm thường xuyên cho 6.000 lao động.

Tỉnh đã đề ra các nhiệm vụ, giải pháp đến năm 2025 thực hiện 41 đề án, dự án, nhiệm vụ thuộc 6 lĩnh vực trọng tâm, cấp bách về phát triển kinh tế biển, và đang triển khai nhiều giải pháp thúc đẩy phát triển vùng ven biển, góp phần phát triển KT-XH chung của toàn tỉnh. Đặc biệt, từ năm 2021, Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 10 về phát triển kinh tế biển gắn với đẩy mạnh thu hút đầu tư.

Với mục tiêu phát triển kinh tế biển trên nền tảng tăng trưởng xanh, tỉnh tiếp tục xây dựng vùng biển và ven biển có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao; phấn đấu đến năm 2025, hoàn thiện nền tảng, hạ tầng kỹ thuật quan trọng của một số ngành kinh tế biển chủ lực, để đến năm 2030 Phú Yên trở thành tỉnh phát triển mạnh về kinh tế biển trong khu vực duyên hải Nam Trung Bộ...

Theo Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh Lê Tấn Hồ, để phát triển bền vững, thời gian qua, tỉnh tập trung công tác quy hoạch xây dựng vùng biển và ven biển. Phú Yên đã thực hiện được một số khâu đột phá là hoàn thiện thể chế, chính sách phát triển bền vững kinh tế biển. Tỉnh hướng đến mô hình tăng trưởng xanh, bảo vệ môi trường, nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh các ngành kinh tế biển, vùng ven biển của tỉnh trên tiềm năng, lợi thế.

Đồng thời, tỉnh cũng tập trung phát triển KH-CN và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; phát triển kết cấu hạ tầng đa mục tiêu, đồng bộ mạng lưới giao thông, kết nối các trung tâm kinh tế lớn của cả nước. Hằng năm, Phú Yên ưu tiên bố trí hàng nghìn tỉ đồng đầu tư kết cấu hạ tầng, nổi bật là hạ tầng giao thông kết nối các vùng được hoàn thiện và có sự phát triển khá đồng bộ.



## Bình Định: Khẳng định vai trò của doanh nghiệp trong chuyển đổi xanh

Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh vừa tổ chức trao danh hiệu “Doanh nghiệp xanh” cho 130 công ty hoạt động ở các KCN. Đây là những doanh nghiệp đã và đang có nhiều nỗ lực thực hiện chuyển đổi xanh, đầu tư đổi mới công nghệ, áp dụng các tiêu chí xanh trong sản xuất kinh doanh, tuân thủ các quy định về môi trường.

Ông Nguyễn Thanh Nguyên, Phó trưởng Ban Quản lý KKT tỉnh, cho hay: Đây là chương trình đầu tiên thực hiện theo quy định mới của Luật Bảo vệ môi trường (BVMT) năm 2020. Thời gian xét duyệt kéo dài liên tục 2 năm (từ 1.3.2022 đến 29.2.2024) và qua 9 lần thực hiện công tác xét phân hạng các DN, tập trung vào các tiêu chí như: Công tác BVMT luôn được cải thiện và không ngừng nâng cao; có tinh thần trách nhiệm và đồng hành với chính quyền tỉnh, chung tay hành động cho mục tiêu PTBV. Chính vì thế chỉ có 152/242 DN đáp ứng tiêu chí mới, đủ điều kiện xét duyệt.

Trong 130 DN được trao tặng danh hiệu DN xanh có 20 DN thực hiện xuất sắc công tác BVMT, 52 DN thực hiện tốt và 58 DN đạt yêu cầu về công tác BVMT.

Theo các DN, việc thay đổi công nghệ mới phù hợp với kinh tế xanh là thách thức không nhỏ, liên quan đến năng lực của DN khi tích hợp các giải pháp vào sản xuất, đáp ứng các yêu cầu về sản xuất xanh, cơ chế chính sách, tài chính cho chuyển đổi...

Ông Phan Hữu Phước, Phó Chủ tịch UBND xã Nhơn Thọ (TX An Nhơn), vui mừng chia sẻ: Tại địa phương có 21 DN tham gia xét phân hạng, có 11 DN đạt danh hiệu xanh, là tín hiệu đáng mừng. Hằng năm, Ban Quản lý KKT tỉnh tổ chức công tác đánh giá, ghi nhận thực trạng, công khai thông tin công tác BVMT của DN. Qua đó, chính quyền địa phương nắm bắt thông tin chính xác và giải quyết các vấn đề liên quan hoạt động môi trường phát sinh trong quá trình sản xuất, kinh doanh của DN.

Ông Đặng Vĩnh Sơn - Trưởng Ban Quản lý KKT tỉnh, nhấn mạnh: DN cần tham gia với vai trò tiên phong trong quá trình chuyển dịch năng lượng, giảm phát thải khí nhà kính và đóng vai trò then chốt để triển khai thành công cam kết đạt phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050. Sự chậm trễ chuyển đổi sẽ khiến DN tụt hậu xa hơn trong việc đáp ứng nhu cầu khác nhau về tăng trưởng xanh đã và đang ngày càng phổ biến trên thế giới cũng như ngay tại thị trường nội địa. Ban Quản lý KKT tỉnh đồng hành, hỗ trợ và phối hợp với các DN, tích cực kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và tạo điều kiện cho các DN khắc phục các tồn tại trong công tác BVMT, đặc biệt là các DN thực hiện chưa đạt yêu cầu về công tác BVMT trong đợt xét năm nay.

Theo [Báo Bình Định](#)





## Chiến lược phát triển xanh và bền vững của Tây Ninh

Tây Ninh xác định tăng trưởng xanh là chiến lược phát triển tương lai, hướng tới nền kinh tế xanh, phấn đấu trở thành địa phương phát triển năng động, văn minh, trở thành địa phương đáng đến và đáng sống.

Ông Nguyễn Thanh Ngọc, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh nhận định, phát triển "Tây Ninh xanh" sẽ có hệ thống quản trị công hiệu quả, môi trường kinh doanh thân thiện; khoa học, công nghệ, kinh tế, tri thức phát huy mạnh mẽ, trở thành yếu tố chủ yếu góp phần nâng cao chất lượng tăng trưởng.

Tỉnh sẽ chủ động gia nhập thị trường quốc tế, tích cực xây dựng, định vị thương hiệu sản phẩm địa phương hướng đến đối tượng, thị trường mang lại giá trị gia tăng cao, tăng tỷ trọng đóng góp của ngành thương mại dịch vụ vào GRDP.

Bên cạnh đó, tỉnh thay đổi tư duy từ sản xuất kinh doanh đơn thuần sang kinh tế tuần hoàn có giá trị gia tăng cao, khuyến khích người dân, doanh nghiệp áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ, khai thác hiệu quả thị trường xuất khẩu gắn với các Hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới.

Tây Ninh sẽ tận dụng những cơ chế, chính sách đặc thù cho vùng Đông Nam Bộ để huy động các nguồn lực cho phát triển, đầu tư kết nối hạ tầng liên vùng, khuyến khích phát triển các ngành sản xuất sản phẩm thân thiện với môi trường.

Để thực hiện được mục tiêu phát triển xanh, tỉnh đề ra 7 đột phá chiến lược về phát triển hạ tầng; phát triển nguồn nhân lực, cải cách thể chế; phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ; phát triển bền vững; phát triển du lịch và phát triển kinh tế dịch vụ.

Tại Hội nghị công bố Quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2020-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính yêu cầu Tây Ninh xây dựng kế hoạch thực hiện Quy hoạch, các định hướng ưu tiên phát triển, đột phá vào các động lực tăng trưởng mới, như kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, kinh tế tri thức, ứng phó BĐKH, PTBV.

Theo Thủ tướng, cơ sở pháp lý đã có, tiềm năng, định hướng phát triển đã được xác định, giải pháp đã rõ, vấn đề còn lại mang tính quyết định đó là tư duy, phát huy tính năng động, sáng tạo, quyết tâm chính trị và trách nhiệm của Đảng bộ, chính quyền, quân và dân Tây Ninh, phát huy tối đa sức mạnh từ nhân dân và doanh nghiệp; xây dựng chiến lược dựa vào Quy hoạch để phát triển tỉnh, tiên phong trong đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển xanh; tiên phong trong quản trị thông minh, hiện đại; tiên phong trong đào tạo nguồn nhân lực cho địa phương; nâng cao năng lực thực thi các cấp.



## Bình Dương thúc đẩy kinh tế xanh, kinh tế số, tăng trưởng bền vững

Trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Bình Dương đã và đang tập trung phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, thúc đẩy tăng trưởng bền vững.

Ông Nguyễn Lộc Hà, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, cho biết giai đoạn hiện nay Bình Dương đang tập trung hoàn thiện đề án quy hoạch tỉnh, đề ra các phương hướng để phát triển bứt phá trong thời gian tới. Bình Dương xác định một trong những nền tảng quyết định là đổi mới sáng tạo, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số.

Năm 2022, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành nghị quyết chuyển đổi số (CĐS) đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Nghị quyết xác định rõ CĐS là “chìa khóa” để chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Đẩy mạnh CĐS với các trụ cột chính quyền số, kinh tế số, công dân số và xã hội số để làm thay đổi tổng thể và toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền hiệu lực, hiệu quả, minh bạch; thay đổi hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, gia tăng năng suất lao động, tạo động lực tăng trưởng. Các ngành, lĩnh vực trọng điểm thực hiện CĐS theo hướng tối ưu hóa, thông minh hóa, góp phần thực hiện mục tiêu “Bình Dương phát triển bền vững theo hướng đô thị thông minh, văn minh, hiện đại”.

Theo dự thảo quy hoạch tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Bình Dương trở thành một trong những đầu tàu thúc đẩy phát triển kinh tế Quốc gia. Tuy nhiên, tỉnh đang gặp một số hạn chế, tồn tại của quá trình phát triển.

Theo GS-TS Trần Thọ Đạt, thành viên Tổ tư vấn kinh tế Chính phủ, Chủ tịch Hội đồng Giáo sư ngành kinh tế, bên cạnh những thành tựu đạt được trong nhiều năm qua, vốn đầu tư gần đây của Bình Dương suy giảm về tốc độ so với các địa phương khác. Mặt khác, tỉnh chưa có chuỗi liên kết sản phẩm, cụm liên kết ngành trên địa bàn. Các công trình hạ tầng kết nối vùng vẫn còn đang trong giai đoạn chờ hoàn thiện, dịch vụ phát triển không tương xứng với công nghiệp và đô thị, khu vực kinh tế tư nhân phát triển chưa mạnh.

Tiến sĩ Trần Thị Lan Hương, trường Đại học Kinh tế Quốc dân, cho rằng sau thời gian tăng trưởng bằng các ngành công nghiệp cũ, thâm dụng vốn và lao động, Bình Dương cần có nguồn động lực tăng trưởng kế tiếp. Chìa khóa cho chính là tăng trưởng số và tăng trưởng xanh. Tuy nhiên, so với các tỉnh có cùng thu nhập, vị thế về kinh tế số và CĐS của Bình Dương còn ở mức rất thấp và đây là “điểm nghẽn” tỉnh cần vượt qua để hướng tới trạng thái tăng trưởng mới.



Cụ thể, các chỉ số về xếp hạng CDS cấp tỉnh (DTI) tuy có được cải thiện song vẫn ở топ giữa, hoàn toàn chưa tương xứng với tầm vóc của một tỉnh trọng điểm như Bình Dương. Mặc dù luôn ở топ đầu cả nước về chỉ số nhận thức số và hạ tầng số, phản ánh sự quan tâm của chính quyền tỉnh và đầu tư của toàn xã hội cho năng lực số, tuy nhiên, tính lan tỏa lại rất hạn chế khi 2 chỉ số trọng yếu đánh giá kết quả CDS là kinh tế số và xã hội số của Bình Dương lại rất thấp.

Bà Trần Thị Lan Hương cho biết thêm trong bối cảnh Việt Nam thực hiện cam kết phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050, các trung tâm công nghiệp Bình Dương cần phát triển theo hướng xanh và bền vững thông qua tái cấu trúc lại nhóm ngành công nghiệp, đặc biệt là nhóm công nghiệp chế biến. Quá trình dịch chuyển này không những giúp Bình Dương đáp ứng mục tiêu “xanh” mà còn là mục tiêu “số”, với tỷ trọng kinh tế số/ GRDP ở mức thấp,

Tỉnh cần lấy công nghiệp công nghệ cao làm hạt nhân thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa trong giai đoạn kế tiếp. Những ngành, lĩnh vực có năng suất thấp, hiệu quả sử dụng năng lượng thấp và phát thải lớn cần có chính sách giảm thiểu hoặc đưa vào danh mục đầu tư có điều kiện. Các nhóm ngành có năng suất cao nhưng có phát thải thấp như lĩnh vực sản xuất đồ uống, thuốc, hóa dược, dược liệu và đặc biệt là công nghệ vi tính, điện tử cần được khuyến khích phát triển.

“Thông qua nhóm giải pháp về quy hoạch lại cơ cấu công nghiệp, kết nối cơ sở hạ tầng, số hóa thủ tục hành chính, đào tạo nguồn lực con người, Bình Dương có thể gia tăng năng lực đổi mới sáng tạo, xanh hóa các ngành công nghiệp, hướng tới giai đoạn tăng trưởng mới mạnh mẽ và bền vững”, bà Trần Thị Lan Hương, nói.

Theo [Báo Bình Dương](#)





## Bà Rịa - Vũng Tàu xây dựng vùng CN xanh Châu Đức

Với đầy đủ thiên thời, địa lợi, trong tầm nhìn dài hạn, Châu Đức được quy hoạch trở thành vùng công nghiệp lớn nhất của tỉnh, nhưng phải bảo đảm mục tiêu tăng trưởng xanh, bền vững và các yếu tố xã hội khác.

Một trong những doanh nghiệp hàng đầu Thái Lan về đầu tư hạ tầng KCN là Tập đoàn WHA trong buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh đánh giá rất cao tiềm năng phát triển công nghiệp của Châu Đức. Đại diện doanh nghiệp nhận định, địa phương có lợi thế về vị trí địa lý, gần cảng Cái Mép-Thị Vải, sân bay quốc tế Long Thành. Lợi thế này sẽ càng được nhân lên nhiều lần sau khi các dự án hạ tầng liên kết vùng được hoàn thành.

Theo Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050, phía tây huyện Châu Đức nằm trong vùng chức năng công nghiệp, cảng biển, thuộc trục động lực kinh tế dọc cao tốc Biên Hòa-Vũng Tàu và đường vành đai 4, TP. Hồ Chí Minh. Ngoài 2 KCN hiện hữu là Sonadezi Châu Đức và Đá Bạc, địa phương có thêm 6 KCN qua đó, có diện tích phát triển công nghiệp tập trung lớn nhất của tỉnh.

Trong thời gian qua, lãnh đạo tỉnh và huyện Châu Đức đã thực hiện các giải pháp đồng bộ hỗ trợ các nhà đầu tư hạ tầng đẩy nhanh tiến độ lấp đầy KCN, tháo gỡ vướng mắc trong giải phóng mặt bằng; hỗ trợ doanh nghiệp thứ cấp sản xuất, kinh doanh, đặc biệt là công tác tuyển dụng lao động, đào tạo nghề, bảo đảm an ninh, trật tự...

Theo Chủ tịch UBND huyện Nguyễn Tấn Bản, với việc các quy hoạch đang được thực hiện đồng bộ, địa phương tin tưởng tiếp tục thu hút được các nhà đầu tư chiến lược trong lĩnh vực công nghiệp, giúp KT-XH phát triển vượt bậc trong thời gian tới. Huyện luôn xác định thu hút đầu tư chất lượng cao, có chọn lọc, tạo việc làm cho lao động địa phương nhưng bảo đảm thân thiện với môi trường, giữ được “huyện Châu Đức xanh”.

“Khi đó, cơ cấu kinh tế của huyện sẽ thay đổi. Tỷ trọng ngành công nghiệp từ chiếm 30% dự kiến sẽ tăng lên 70%. Nhưng nông nghiệp của huyện sẽ không bị ảnh hưởng, mà phát triển tương hỗ với các lĩnh vực khác. Huyện sẽ cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo chuỗi giá trị, bảo đảm nông sản Châu Đức sẽ ngày càng gia tăng giá trị trên thị trường”, ông Bản nói.

Phát triển công nghiệp đồng nghĩa với Châu Đức đối diện với các vấn đề liên quan đến gia tăng dân số cơ học. Theo ông Bản, Châu Đức định hướng và sẽ hỗ trợ, thu hút các nhà đầu tư có tiềm lực trong lĩnh vực đô thị công nghiệp, cung cấp các dịch vụ chất lượng cao cho các chuyên gia, kỹ sư và nguồn nhân lực làm việc trong các dự án công nghiệp. Đặc biệt, huyện cũng có các giải pháp đào tạo, giữ chân nguồn nhân lực chất lượng cao tại chỗ, để phát triển công nghiệp thực sự đem lại sự đổi thay cho cuộc sống người dân địa phương.





## Cần Thơ hỗ trợ doanh nghiệp tiết kiệm năng lượng để phát triển bền vững

Cùng với xúc tiến thu hút đầu tư vào các KCN, TP Cần Thơ đã và đang triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ mới cùng các trang thiết bị có khả năng tiết kiệm điện và thân thiện với môi trường... Qua đó, không chỉ giúp doanh nghiệp nâng cao hiệu quả về sử dụng năng lượng tiết kiệm, mà còn đáp ứng yêu cầu thị trường, hướng tới mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững trong bối cảnh mới.

TP Cần Thơ hiện có 256 dự án, với 176 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất đang hoạt động tại 6 KCN gồm: Trà Nóc 1 và Trà Nóc 2, Hưng Phú 1 và Hưng Phú 2, Thốt Nốt và Vĩnh Thạnh. Trong đó nhiều doanh nghiệp, cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm, chiếm tỷ trọng sử dụng điện năng cao trong tổng sản lượng điện thương phẩm của thành phố.

Ông Võ Quốc Hùng, Phó Trưởng ban Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp (KCX&CN) Cần Thơ, cho biết: Cần Thơ đã và đang phối hợp với các bên liên quan tổ chức nhiều chương trình đào tạo, hội thảo chuyên đề phổ biến các chính sách pháp luật hiện hành về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (SDNLTK&HQ), quản lý hệ thống năng lượng, giảm phát thải và kiểm kê khí nhà kính.

Thành phố cũng chia sẻ nhu cầu phụ tải tiêu thụ điện đang tăng cao cũng như những thách thức và khó khăn mà doanh nghiệp phải đối mặt trong quá trình chuyển dịch năng lượng; giới thiệu các giải pháp ứng dụng công nghệ thúc đẩy SDNLTK&HQ trong doanh nghiệp... Qua đó, giúp các doanh nghiệp trong các KCN nâng cao năng lực quản lý năng lượng, cập nhật được các quy định mới, thực thi pháp luật về SDNLTK&HQ tại đơn vị.

Cùng với đó, việc áp dụng các giải pháp công nghệ, kết hợp sử dụng năng lượng tái tạo được xem là giải pháp hữu hiệu, giúp mang lại lợi ích kinh tế cho doanh nghiệp trong bối cảnh cạnh tranh thị trường gay gắt. Là một trong những doanh nghiệp sử dụng năng lượng trọng điểm ở các khu công nghiệp, chi trả hơn 2 tỉ đồng tiền điện/tháng, nên việc ứng dụng các giải pháp SDNLTK&HQ rất được Công ty TNHH Công nghiệp thủy sản miền Nam (KCN Trà Nóc 2), quận Ô Môn chú trọng. Toàn bộ hệ thống chiếu sáng tại tòa nhà văn phòng, nhà máy, nhà xưởng hay bãi đậu xe đều được lắp đặt đèn led tiết kiệm điện; nhiều thiết bị, máy móc công suất lớn tại các dây chuyền sản xuất trong nhà máy đều được lắp biến tần. Ngoài ra, Công ty còn lắp đặt hệ thống máy nước nóng năng lượng mặt trời, phục vụ nhu cầu chế biến cá tra xuất khẩu; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO...

Nhờ áp dụng đồng bộ nhiều giải pháp, Công ty đã tiết kiệm 15% tổng lượng điện tiêu thụ mỗi tháng, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chí bảo vệ môi trường, gia tăng sức cạnh tranh cho mặt hàng thủy sản xuất khẩu.

Theo ông Chủ Đức Hoàng, Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ, việc áp dụng có hiệu quả các giải pháp TKNL giúp doanh nghiệp trong các KCN tiết kiệm được chi phí sản xuất, gia tăng lợi thế cạnh tranh thị trường. Song, vì nhiều nguyên nhân và rào cản về tài chính và chính sách hỗ trợ nên hiện số lượng doanh nghiệp trong KCN có hệ thống quản lý năng lượng bài bản chỉ chiếm từ 20-25% và mức TKNL chỉ đạt từ 20-30%...

Theo ông Hoàng, cần triển khai các chính sách, cơ chế tín dụng ưu đãi, hỗ trợ tài chính cho doanh nghiệp triển khai được các dự án, xây dựng chiến lược về TKNL lâu dài; đầu tư xây dựng phát triển hạ tầng năng lượng tập trung tại các KCN; xây dựng các hệ thống và quy trình nhằm cải thiện hiệu suất SDNL; thực hành tiết kiệm điện, sử dụng năng lượng sạch trong sản xuất... để tiết giảm tối thiểu chi phí sử dụng năng lượng, giảm phát thải khí nhà kính.

Để đạt mục tiêu đến năm 2025, có từ 70% KCN và 50% CCN được tiếp cận, áp dụng giải pháp TKNL, Cần Thơ tập trung triển khai Kế hoạch 66/KH-UBND của UBND TP về việc thực hiện Chương trình quốc gia SDNLTK&HQ giai đoạn 2019-2030 trên địa bàn thành phố.

Tập trung hỗ trợ các đơn vị, doanh nghiệp tiếp cận các nguồn kinh phí của Trung ương và địa phương để thực hiện các giải pháp về quản lý và SDNLTK; vận động doanh nghiệp trong các KCN áp dụng đồng bộ các giải pháp, nâng cao hiệu quả kiểm soát tiêu thụ năng lượng ở các khâu sản xuất, tiết giảm chi phí sản xuất, gia tăng lợi thế cạnh tranh thị trường; đồng thời, góp phần giảm phát thải nhà kính, hướng tới mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững trong bối cảnh mới.

Theo [Báo Cần Thơ](#)







## Vĩnh Long cân bằng phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường

Các mục tiêu phát triển kinh tế của tỉnh Vĩnh Long đã và đang hướng đến tăng trưởng xanh, bền vững. Cùng với việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tỉnh đồng thời khuyến khích sản xuất kinh doanh thông qua các mô hình kinh tế tuần hoàn, hạn chế phát thải...

Thời gian qua, theo đánh giá của UBND tỉnh, các hoạt động tăng trưởng xanh của tỉnh bước đầu triển khai thực hiện có hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Tiêu biểu như tỉnh chú trọng tới việc thực hiện xác lập mã số vùng trồng để truy xuất nguồn gốc; xây dựng và phát triển bền vững chuỗi ngành hàng nông sản.

Bên cạnh đó, các nhà đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng KCN và các doanh nghiệp trong KCN nghiêm túc tuân thủ quy định pháp luật về sản xuất kinh doanh, bảo vệ môi trường, áp dụng các giải pháp sử dụng hiệu quả tài nguyên và sản xuất sạch hơn, sử dụng và phát triển các nguồn năng lượng tái tạo để giảm chất thải, chất gây ô nhiễm, tái sử dụng chất thải và phế liệu...

Kết quả Chỉ số Xanh cấp tỉnh (PGI) năm 2023 do VCCI công bố vừa qua, Vĩnh Long xếp thứ 10 cả nước, với 23,15 điểm, tăng 11 bậc so với năm 2022. Đây là bước tiến dài thể hiện nỗ lực của chính quyền tỉnh trong việc cân bằng giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường.

Để đánh giá PGI, cơ quan khảo sát căn cứ vào 4 chỉ số thành phần chính, gồm: Các chính sách giảm thiểu ô nhiễm môi trường và rủi ro thiên tai, thích ứng BĐKH; Đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn về môi trường; Thúc đẩy thực hành xanh; Chính sách khuyến khích và dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp trong bảo vệ môi trường.

Trong đó, Vĩnh Long đứng ở vị trí thứ 3 về chỉ số Giảm thiểu ô nhiễm và thiên tai; nằm trong top 5 các tỉnh, thành có điểm số cao nhất về Đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn về môi trường.

Kết quả này cho thấy Vĩnh Long có khả năng ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai cho người dân và doanh nghiệp tại địa phương rất hiệu quả. Đồng thời thể hiện nỗ lực của chính quyền tỉnh nhằm thúc đẩy các tiêu chuẩn an toàn môi trường thông qua ban hành các chính sách, quy định có chất lượng tốt, thực hiện công tác thanh tra kiểm tra môi trường hợp lý và thực thi pháp luật nghiêm túc với các trường hợp vi phạm.

Vấn đề phát triển kinh tế xanh, bền vững là một trong những định hướng chiến lược của Vĩnh Long.

Để thực hiện các mục tiêu chiến lược, bên cạnh quyết tâm cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, ông Lữ Quang Ngời - Chủ tịch UBND tỉnh khẳng định: “Vĩnh Long cam kết nỗ lực trong chỉ đạo, điều hành, xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch; luôn đồng hành, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để doanh nghiệp đầu tư thành công tại tỉnh”.

Mục tiêu đến năm 2030, Vĩnh Long là tỉnh nông nghiệp công nghệ cao, sinh thái; một trong những trung tâm kinh tế nông nghiệp của vùng ĐBSCL; có hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại kết nối thông suốt với các địa phương trong vùng.

Theo đó, trong chương trình xúc tiến đầu tư năm 2024 nhấn mạnh quan điểm: Khai thác hiệu quả lợi thế địa kinh tế, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Chủ động nắm bắt kịp thời, tận dụng hiệu quả các cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư gắn với quá trình hội nhập quốc tế để cơ cấu lại nền kinh tế của tỉnh theo mô hình kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn phát triển nhanh, bền vững và chủ yếu dựa vào khoa học- công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Tiếp tục thúc đẩy cải cách, hoàn thiện, đơn giản hóa TTHC, góp phần tạo môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, có sức hấp dẫn, cạnh tranh cao để thu hút các nhà đầu tư lớn, công nghệ hiện đại; huy động cao nhất các nguồn nội lực kết hợp với tranh thủ các nguồn lực từ bên ngoài, nhất là khu vực kinh tế tư nhân vào phát triển tỉnh Vĩnh Long.

Cùng với đó, đẩy mạnh thu hút đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị và hạ tầng đồng bộ với tiêu chí xanh, sạch, ứng dụng công nghệ cao trong quản lý đô thị và quản lý KCN, giám sát hạn đến môi trường, hướng tới cắt giảm số lượng lớn khí CO2 trong hoạt động sản xuất kinh doanh...

Vĩnh Long đồng thời đưa ra nguyên tắc: Không thu hút đầu tư các dự án có nguy cơ tiềm ẩn gây ô nhiễm môi trường, công nghệ lạc hậu, mà ưu tiên phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; lĩnh vực công nghiệp thực phẩm, chế biến nông sản, thủy sản, công nghiệp phục vụ nông nghiệp và nông thôn; phát triển tiểu thủ công nghiệp gắn với phát triển du lịch, bảo tồn ngành nghề truyền thống; các khu đô thị gắn với dịch vụ, thương mại; hạ tầng thích ứng và chịu đựng được trong điều kiện biến đổi khí hậu.

Theo [Báo Vĩnh Long](#)







## Đồng Tháp quyết tâm nâng tầm Chỉ số Xanh cấp tỉnh

Năm 2023, Chỉ số PGI Đồng Tháp đạt 22,74 điểm, xếp thứ 7 khu vực ĐBSCL. Để tiếp tục duy trì, nâng cao Chỉ số PGI một cách bền vững, tỉnh đã và đang xây dựng nhiều giải pháp cụ thể.

Năm 2024, Đồng Tháp phấn đấu điểm số PGI đạt từ 25,75 điểm trở lên (tăng khoảng 3 điểm so với năm 2023). Trong đó, phấn đấu nâng tầm 4 chỉ số thành phần gồm: Giảm thiểu ô nhiễm và thiên tai đạt từ 7,75 điểm trở lên; Đảm bảo tuân thủ đạt từ 6,50 điểm trở lên; Thúc đẩy thực hành xanh đạt từ 5,50 điểm trở lên; Chính sách khuyến khích và dịch vụ hỗ trợ đạt từ 6,00 điểm trở lên; từng bước tiếp cận với top 10, 15 cả nước và nằm trong top 5 khu vực ĐBSCL.

Để đạt được những kết quả đề ra, Đồng Tháp sẽ tập trung triển khai xanh hóa sản xuất, thương mại, dịch vụ và tiêu dùng; thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp theo định hướng kinh tế xanh.

Trong đó, thu hút đầu tư theo định hướng tái cấu trúc kinh tế để đẩy nhanh quá trình phát triển theo mô hình kinh tế xanh; thu hút đầu tư tư nhân đầu tư vào lĩnh vực phát triển xanh, xúc tiến những dự án đầu tư có tính thích ứng với BĐKH, kinh tế tuần hoàn, thúc đẩy chuyển đổi xanh; xây dựng và ban hành chính sách khuyến khích DN xanh, DN cam kết thực hiện những quy tắc về kinh tế xanh.

Tỉnh sẽ kiểm kê và đánh giá lượng khí thải carbon theo kế hoạch; tập trung vào quản lý rủi ro và bảo vệ đầu ra của quá trình sản xuất trong quá trình chuyển đổi.

Tỉnh cũng quy hoạch xây dựng KCN, khu đô thị theo hướng sinh thái với quy mô đa dạng; yêu cầu các chủ đầu tư ứng dụng công nghệ xanh, TKNL, các vật liệu hiện đại, thân thiện với môi trường, khuyến khích DN sản xuất các sản phẩm phục vụ cho xây dựng và sử dụng các công trình xây dựng xanh.

Bên cạnh đó, Đồng Tháp sẽ xây dựng và triển khai áp dụng các mô hình ứng dụng khoa học và công nghệ thích hợp cho chiến lược tăng trưởng xanh; nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, áp dụng các quy trình, công nghệ SDNL tiết kiệm, sử dụng hiệu quả tài nguyên đất, nước, sử dụng năng lượng sạch... trong sản xuất, đảm bảo PTBV.

Tỉnh cũng khuyến khích các DN đổi mới công nghệ, áp dụng quy trình quản lý, vận hành tiên tiến đảm bảo SDNL tiết kiệm và hiệu quả trong sản xuất và tiêu dùng, đặc biệt với các cơ sở sản xuất lớn, tiêu thụ nhiều năng lượng; tập trung nghiên cứu, ứng dụng công nghệ xanh gồm: công nghệ năng lượng xanh, vật liệu và xây dựng, cơ khí giao thông vận tải, công nghệ nông, lâm, sinh học, hóa học, xử lý chất thải...



## MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG NHẪM NÂNG CAO CHỈ SỐ PCI & PGI CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ 2/2024

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
1	TT-Huế	1/4/2024	Kế hoạch 146/KH-UBND năm 2024 thực hiện Nghị quyết 41-NQ/TW và Kế hoạch 178-KH/TU về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới do tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành
2	Bình Định	1/4/2024	Quyết định 1086/QĐ-UBND Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2024 do tỉnh Bình Định ban hành
3	Tiền Giang	15/4/2024	Thông báo 163/TB-VPCP năm 2024 Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Tiền Giang do Văn phòng Chính phủ ban hành
4	BRVT	15/4/2024	Kế hoạch 99/KH-UBND triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2024 của các cơ quan hành chính thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
5	Hà Tĩnh	2/4/2024	Kế hoạch 122/KH-UBND năm 2024 thực hiện Kế hoạch 225-KH/TU về thực hiện Nghị quyết 41-NQ/TW về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới do tỉnh Hà Tĩnh ban hành
6	Đồng Nai	3/4/2024	Kế hoạch 116/KH-UBND năm 2024 thực hiện Kế hoạch 278-KH/TU thực hiện Chỉ thị 21-CT/TW về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai
7	Bình Định	4/4/2024	Quyết định 1156/QĐ-UBND Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2024





## MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG NHẪM NÂNG CAO CHỈ SỐ PCI & PGI CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ 2/2024

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
8	Quảng Nam	4/4/2024	Kế hoạch 2335/KH-UBND tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Quảng Nam năm 2024
9	Cả nước	19/4/2024	Quyết định 933/QĐ-BCT năm 2024 về Quy chế duy trì, vận hành và quản lý Cơ sở dữ liệu kinh tế công nghiệp và thương mại do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành
10	Sơn La	27/4/2024	Chương trình 784/CTr-UBND xúc tiến đầu tư tỉnh Sơn La năm 2024
11	Vùng	4/5/2024	Quyết định 376/QĐ-TTg năm 2024 phê duyệt Quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 do Thủ tướng Chính phủ ban hành
12	Cà Mau	13/5/2024	Kế hoạch 113/KH-UBND năm 2024 thực hiện Kế hoạch 217-KH/TU thực hiện Kế hoạch 19-KH/TW; Chương trình 66-CTr/TU thực hiện Nghị quyết 42-NQ/TW về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới do tỉnh Cà Mau ban hành
13	Đồng Tháp	13/5/2024	Kế hoạch 167/KH-UBND năm 2024 huy động vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp



## MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG NHẪM NÂNG CAO CHỈ SỐ PCI & PGI CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ 2/2024

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
14	Ninh Bình	30/5/2024	Kế hoạch 108/KH-UBND triển khai Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) thuộc tỉnh Ninh Bình năm 2024
15	Thái Bình	3/6/2024	Kế hoạch 96/KH-UBND triển khai đo lường Bộ Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành, huyện, thành phố (DDCI) tỉnh Thái Bình năm 2024
16	Cao Bằng	3/6/2024	Kế hoạch 1333/KH-UBND về nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PIC) năm 2024 do tỉnh Cao Bằng ban hành
17	Cà Mau	7/6/2024	Kế hoạch 137/KH-UBND năm 2024 thực hiện Chương trình 68-CTr/TU và Nghị quyết 66/NQ-CP Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 41-NQ/TW về xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới do tỉnh Cà Mau ban hành
18	Bắc Kạn	12/6/2024	Chỉ thị 04/CT-UBND năm 2024 về nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn
19	Tuyên Quang	17/6/2024	Quyết định 206/QĐ-UBND năm 2024 phê duyệt Đề án phát triển quan hệ lao động trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang





## MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG NHẪM NÂNG CAO CHỈ SỐ PCI & PGI CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ 2/2024

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
20	Đồng Tháp	18/6/2024	Kế hoạch 207/KH-UBND về tiếp tục cải thiện Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024 tỉnh Đồng Tháp
21	Hưng Yên	18/6/2024	Kế hoạch 106/KH-UBND năm 2024 về cải thiện và nâng cao Bộ Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương của tỉnh Hưng Yên
22	Bắc Giang	19/6/2024	Kế hoạch 36/KH-UBND về nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024 do tỉnh Bắc Giang ban hành
23	Cần Thơ	20/6/2024	Kế hoạch 123/KH-UBND thực hiện giải pháp nâng cao chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế thành phố những tháng cuối năm 2024 do Thành phố Cần Thơ ban hành
24	Vĩnh Phúc	20/6/2024	Kế hoạch 156/KH-UBND năm 2024 khảo sát, đánh giá năng lực điều hành của các sở, ban, ngành và địa phương trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc trong 03 năm (2024-2026)
25	Hà Nội	21/6/2024	Kế hoạch 190/KH-UBND về nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số Xanh cấp tỉnh (PGI) năm 2024 do Thành phố Hà Nội ban hành



## MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG NHẪM NÂNG CAO CHỈ SỐ PCI&PGI CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ 2/2024

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
26	Ninh Thuận	24/6/2024	Kế hoạch 2767/KH-UBND triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024 do tỉnh Ninh Thuận ban hành
27	Nam Định	28/6/2024	Kế hoạch 94/KH-UBND năm 2024 thực hiện Nghị quyết 66/NQ-CP, Chương trình hành động 37-CTr/TU thực hiện Nghị quyết 41-NQ/TW về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới do tỉnh Nam Định ban hành
28	Bắc Kạn	28/6/2024	Kế hoạch 445/KH-UBND về nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Bắc Kạn năm 2024



# MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI VÀ CÔNG BỐ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP SỞ, BAN, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG (DDCI)

(Tài liệu hướng dẫn thực hiện DDCI do VCCI xây dựng nhằm hỗ trợ và thúc đẩy việc triển khai chỉ số DDCI có thể tham khảo tại [đây](#))

STT	Tỉnh	Thời gian	Sự kiện/Văn bản
1	Thanh Hóa	20/5/2024	<a href="#">Công bố DDCI năm 2023</a>
2	Đồng Nai	22/5/2024	<a href="#">Công bố DDCI năm 2023</a>
3	An Giang	19/6/2024	<a href="#">Công bố DDCI năm 2023</a>
4	TP. Hải Phòng	02/4/2024	<a href="#">Triển khai đánh giá DDCI 2024</a>
5	Hà Tĩnh	23/4/2024	<a href="#">Phê duyệt Kế hoạch khảo sát DDCI năm 2024</a>



USAID  
TỦ NHÂN DÂN MỸ



# Thông tin

# liên hệ

## Dự án Sáng kiến Chỉ số Xanh cấp tỉnh (PGI)



Ban Pháp chế, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam  
Tầng 6, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội



+84 24 3574 6983



+84 24 3577 1459

Email: [pgi@vcci.com.vn](mailto:pgi@vcci.com.vn), [vcci.pgi@gmail.com](mailto:vcci.pgi@gmail.com)

Website: [pcvietnam.vn](http://pcvietnam.vn)